

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Nghệ An lập kế hoạch điều động tàu vào, rời khu vực Cửa Lò ngày 30 tháng 7 năm 2026

Thời gian	Tên tàu	Mớn nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Đại lý
I. BẾN CẢNG CỬA LÒ									
17.30 (29/07)	QUANG HUY 36	2.6	79.80	2901.9	N/A	Cửa Lò	P/S	Cầu 1, Cửa Lò	N/A
18.30 (29/07)	SL GOLDEN FORTUNE(*)	7.7	147.55	16825	CL09+CL16	Cửa Lò	Cầu 3, Cửa Lò	P/S	HANSEN
22.00 (29/07)	TMT 39	5.9	79.90	4940	N/A	Cửa Lò	Cầu 4, Cửa Lò	P/S	N/A
23.00 (29/07)	ANNIE GAS 09	4.6	105.92	3688	CL09+CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 4, Cửa Lò	PVTRANS
00.00	MINH PHÚC 88	3.0	79.86	3789	N/A	Cửa Lò	Cầu 2, Cửa Lò	P/S	N/A
01.00	HMD 56	3.2	78.90	3381	N/A	Cửa Lò	Cầu 1, Cửa Lò	P/S	N/A
04.30	HTC JADE	4.5	91.95	5465	CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 3, Cửa Lò	VMC
09.30	ANNIE GAS 09	4.2	105.92	3688	CL09+CL16	Cửa Lò	Cầu 4, Cửa Lò	P/S	PVTRANS
10.30	LADY VALENCIA	5.0	99.00	2999	CL09+CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 4, Cửa Lò	PVTRANS

II. BẾN CẢNG CHUYÊN DÙNG VISSAI

17.00 (29/07)	NHẬT CHÂU 289	2.5	79.90	3448.8	N/A	Vissai	Cầu 7, Vissai 1	Cầu 6, Vissai 1	N/A
21.00 (29/07)	QUANG HUNG 189 (*)	2.6	79.80	4479.89	N/A	Vissai	Cầu 1, Vissai 1	Cầu 7, Vissai 1	N/A
22.00 (29/07)	HOÀNG LONG 36 (*)	6.3	89.98	5289	VS07	Vissai	P/S	Cầu 1, Vissai 1	VOSA
15.00	NY SUNRISE	10.7	179.90	40255.58	VS06+VS07+NH89	Vissai	P/S	Cầu 6, Vissai 1	VMC
15.30	ANSAC PRIDE	9.2	177.85	37094	VS06+VS07+NH89	Vissai	Cầu 3, Vissai 1	P/S	S&A
16.00	VICTORIA MAY	11.0	189.90	58634.1	VS06+VS07+NH89	Vissai	Cầu 5, Vissai 1	P/S	VMC

Ghi chú: (*) Tàu thay đổi kế hoạch rời/cập cầu.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để báo cáo);
- Đại diện Cửa Lò (để thực hiện);
- Các phòng: AT-ANHH,TC-KT;
- Chi nhánh Hoa tiêu HH KV VI;
- Cty CP Cảng Nghệ Tĩnh;
- Công ty TNHH Cảng Cửa Lò;
- Cty CP XMSL Nghệ An;
- Cty CP VT&DV Petrolimex Nghệ An;
- Tổng kho XD DKC;
- Cty CPTMXL&XNK Miền Trung;
- XN cảng Xuân Hải thuộc Cty CP cảng quốc tế Lào Việt;
- Website Cảng vụ Hàng hải Nghệ An;
- Lưu: QLKCHT.

Nghệ An, ngày 29 tháng 7 năm 2026